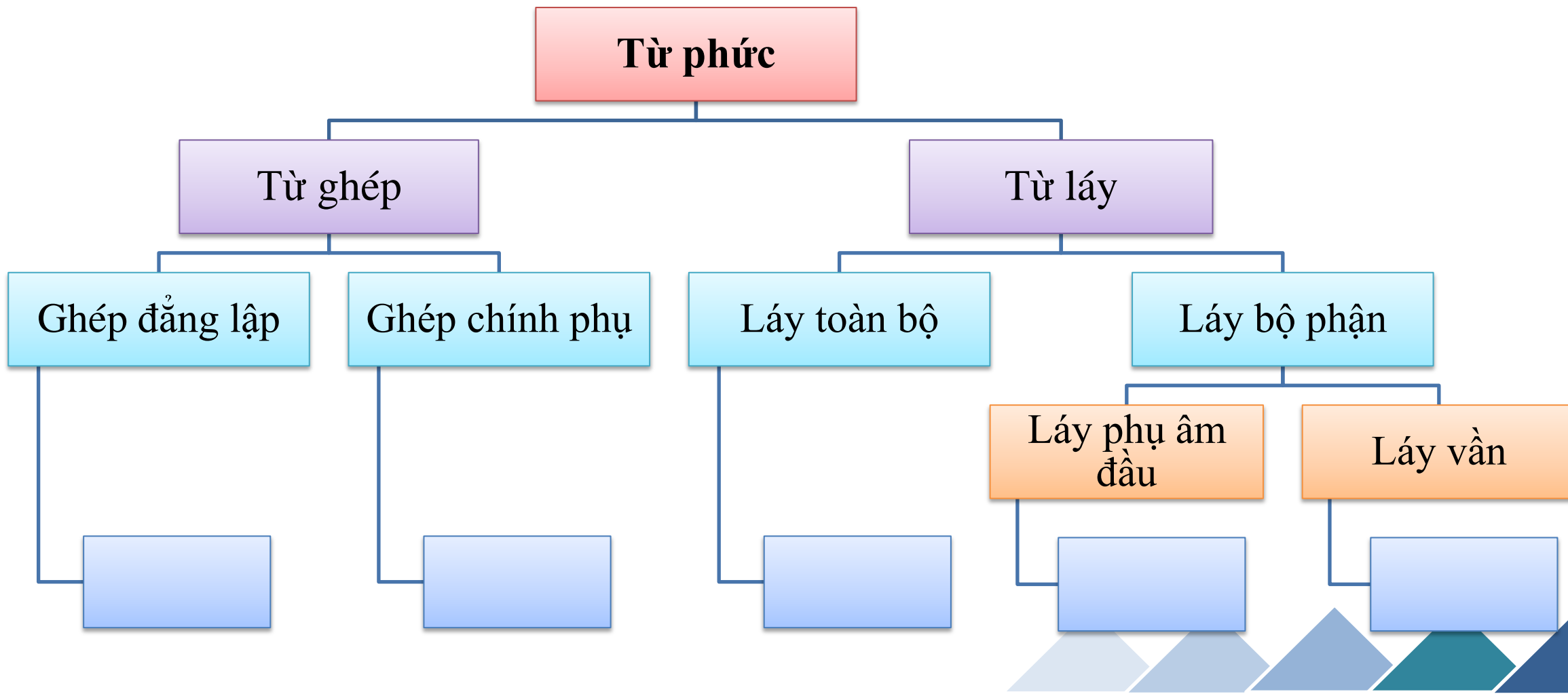


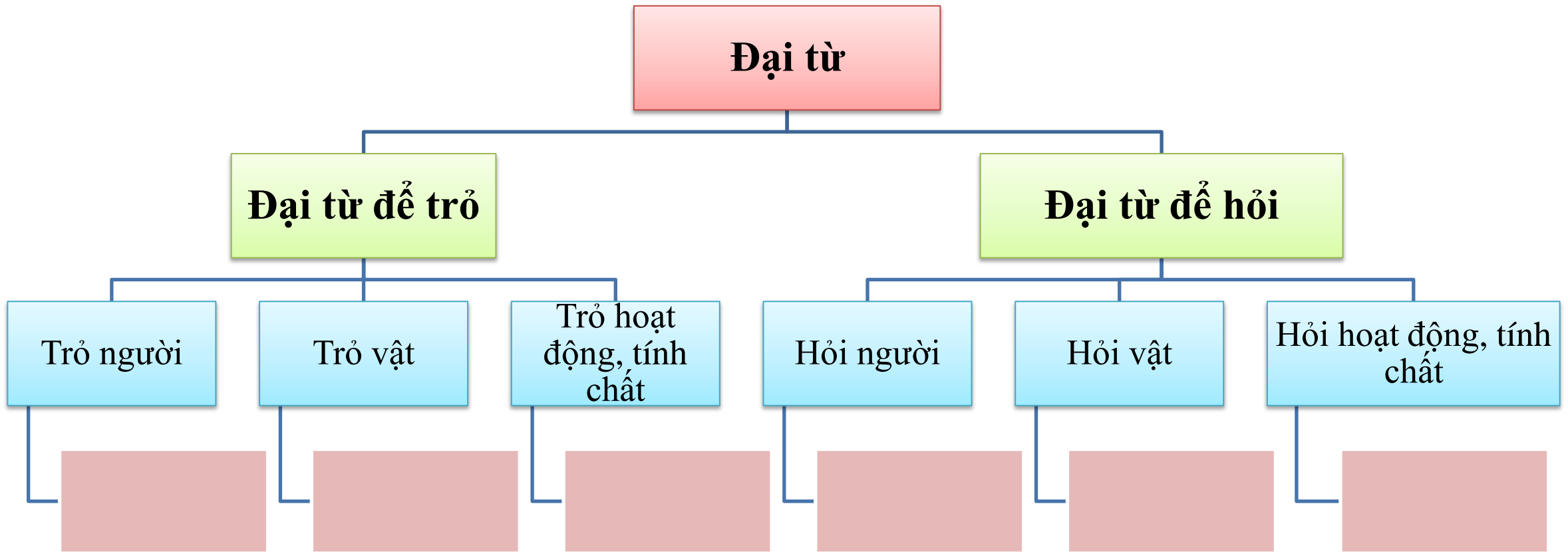
ÔN TẬP TIẾNG VIỆT

PHẦN I: Từ loại, từ Hán Việt



Bài tập 1: Vẽ sơ đồ, tìm ví dụ.





Bài tập 2: (SGK/184) **Lập bảng so sánh quan hệ từ với các từ loại.**

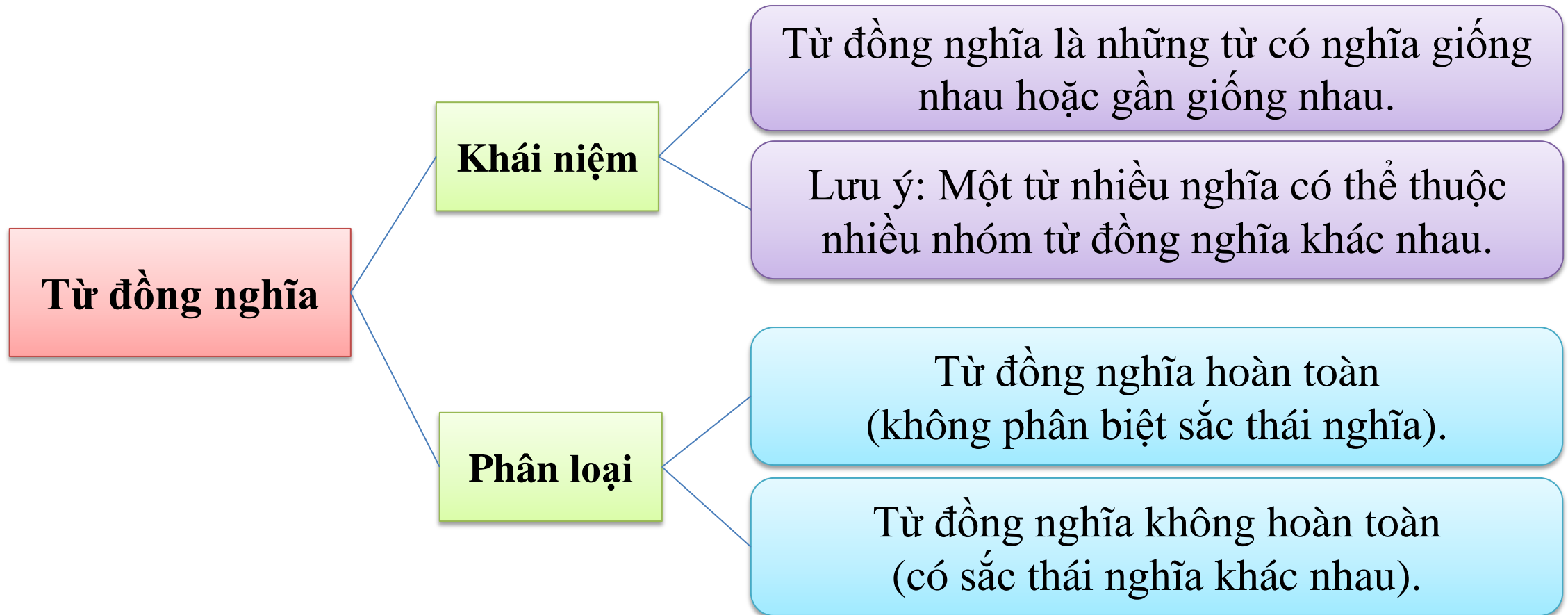
Từ loại		
Ý nghĩa chức năng	Danh từ, động từ, tính từ	Quan hệ từ
Ý nghĩa		
Chức năng		

Bài tập 3: (SGK/184) **Giải nghĩa các yếu tố Hán Việt.**

bạch: trắng	đạ: đêm	hồi: trở về	nhật: ngày	thiên: nghìn	tiền: trước
bán: nửa	đại: to	hữu: có	quốc: nước	thiết: sắt	tiểu: nhỏ
cô: một mình	diễn: ruộng	lực: sức	tam: ba	thiếu: nhỏ - trẻ	tiếu: cười
cư: ở	hà: song	mộc: cây	tâm: long	thôn: xóm	vấn: hỏi.
cửu: chín	hậu: sau	nguyệt: trăng	thảo: cỏ	thư: sách	

PHẦN II: Các loại từ, thành ngữ, điệp ngữ, chơi chữ

Bài tập 4: (SGK/193) Nêu khái niệm, phân loại từ đồng nghĩa



Bài tập 5: (SGK/193) **Nêu khái niệm từ trái nghĩa.**



Bài tập 6: Tìm từ đồng nghĩa, trái nghĩa với các từ đã cho.

- Đồng nghĩa: Bé - nhỏ; thắng - hơn, được; chăm chỉ - chuyên cần, siêng năng.
- Trái nghĩa: Bé - lớn, to; thắng - thua, bại; chăm chỉ - lười biếng, lười nhác.

Bài tập 7: Nêu khái niệm từ đồng âm, phân biệt nó với từ đồng nghĩa.

- Từ đồng âm là những từ giống nhau về âm thanh nhưng nghĩa khác xa nhau, không liên quan gì với nhau.
- Có một nét nghĩa chung giống nhau làm cơ sở. Các nghĩa chuyển đều dựa trên cơ sở của nghĩa gốc.

Ví dụ: từ cổ

- Cổ người – cổ xưa -> từ đồng âm
- Cổ người, cổ chân, tổ tay, cổ chai -> từ nhiều nghĩa



Bài tập 8: Nêu khái niệm và chức vụ ngữ pháp của thành ngữ.



Bài tập 9: Tìm thành ngữ thuần Việt đồng nghĩa với thành ngữ Hán Việt.

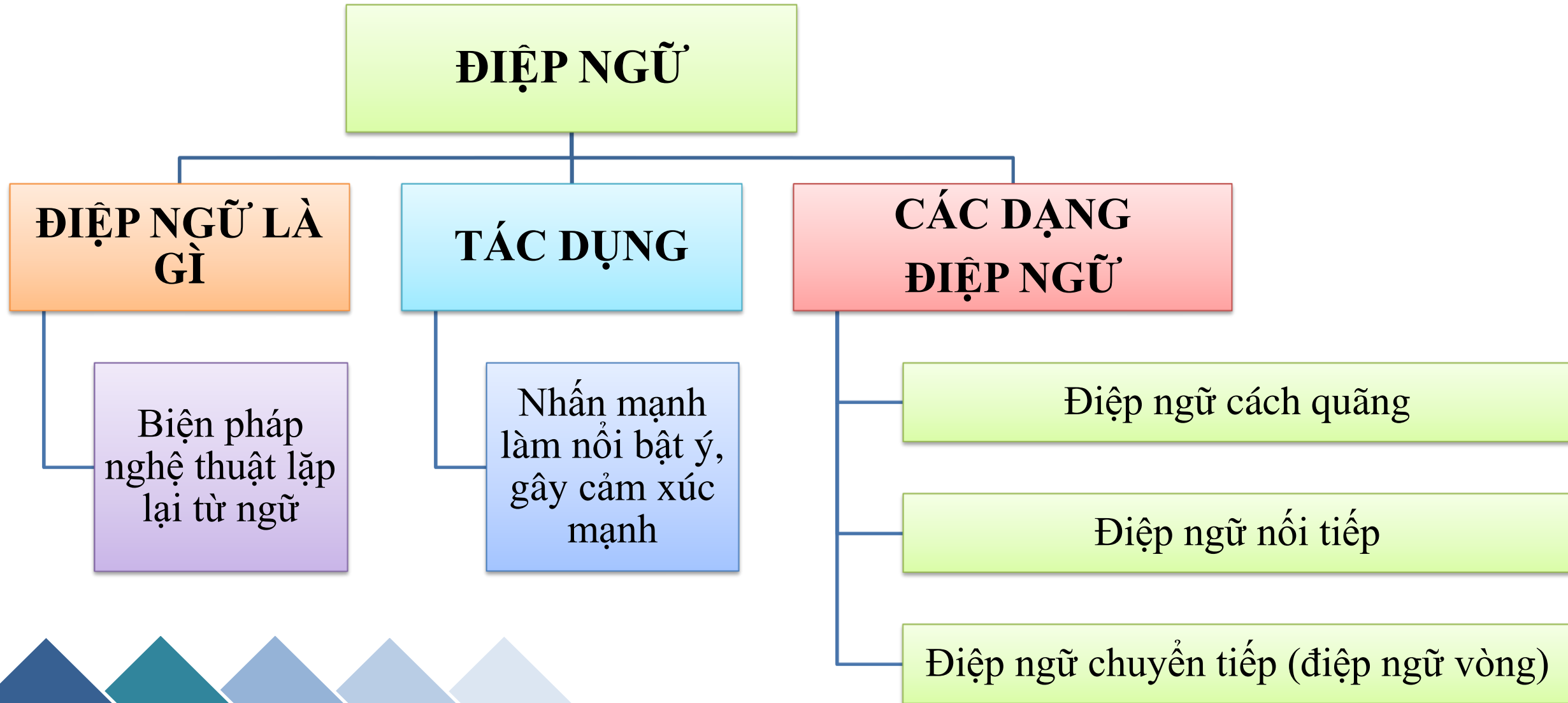
- Bách chiến bách thắng: Trăm trận trăm thắng.
- Bán tín bán nghi: Nửa tin nửa ngờ.
- Kim chi ngọc diệp: Cành vàng lá ngọc.
- Khẩu Phật tâm xà: Miệng nam mô bụng bồ dao găm.

Bài tập 10: Thay thành ngữ có ý nghĩa tương đương.

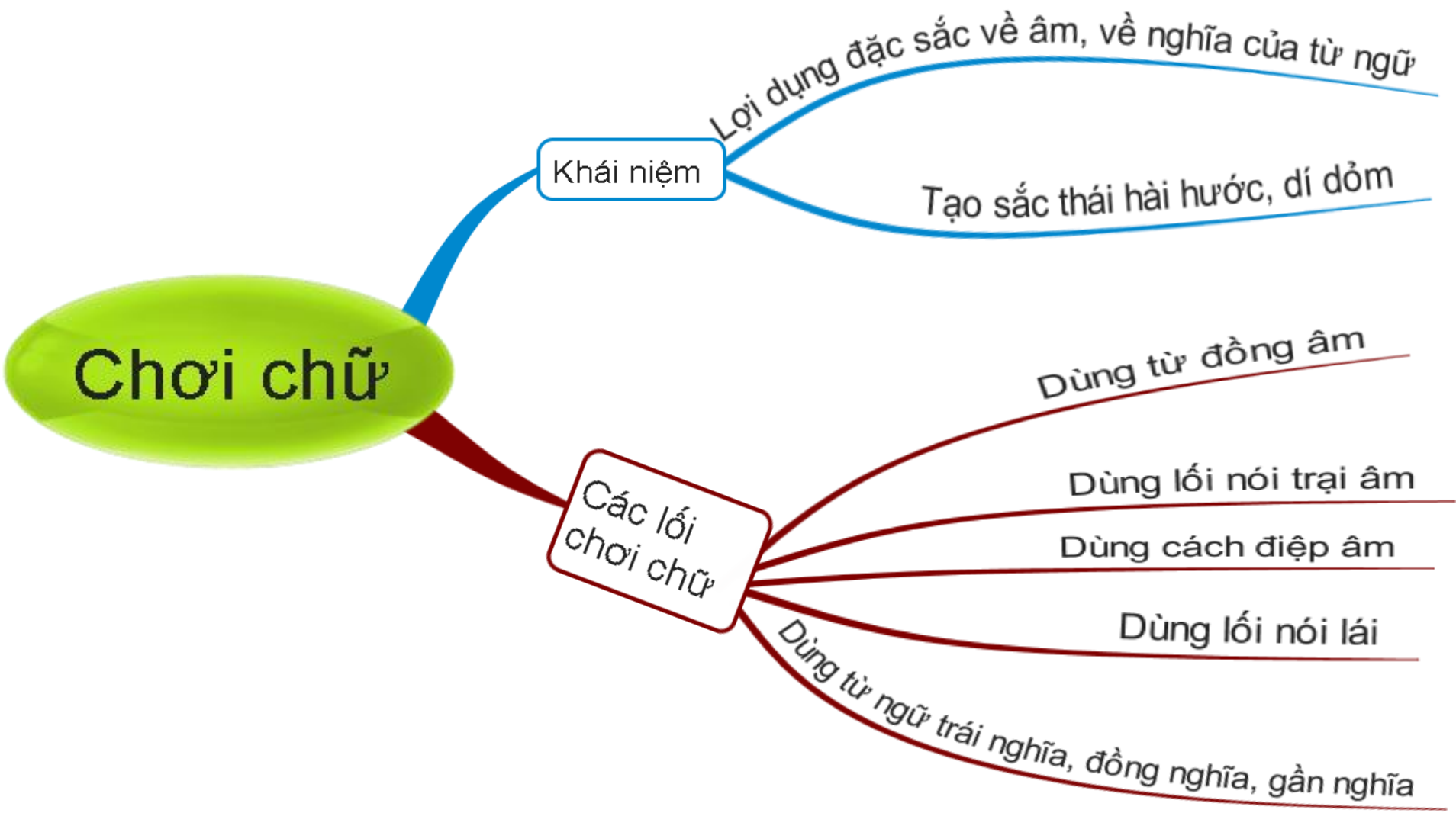
- Câu 1: Đồng không mông quạnh.
- Câu 2: Còn nước còn tát.
- Câu 3: Con dại cái mang.
- Câu 4 : Giàu nứt đố đổ vách.



Bài tập 11 : Nêu khái niệm và các dạng điệp ngữ.



Bài tập 12 : Nêu khái niệm chơi chữ và cho ví dụ về các lối chơi chữ.





HƯỚNG DẪN TỰ HỌC

Ôn lại toàn bộ kiến thức đã học
Chuẩn bị bài *Chuẩn mực sử dụng từ*

Chúc các em học tốt

